

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2018/HS-PT**

Ngày: 03-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiến – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/HSPT/2017 ngày 24 tháng 11 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ X.

*** Bị cáo có kháng cáo:** **Võ Ngọc G** (tên gọi khác: Chút), sinh năm 1990; tại: Tỉnh Phú Yên. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TĐ, xã X Q 3, huyện Đ X, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: Thôn PXA, xã X P, huyện Đ X, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Võ Ngọc G tính: Nam; con ông Võ Tấn T, sinh năm 1956 và bà Phan Thị N, sinh năm 1960; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Ngày 23/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đ X phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 19/12/2014; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Người bào chữa của bị cáo:** Ông **Trần Danh Tương** – Luật sư, Văn phòng Luật sư P L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

*** Người bị hại:** Bà **Huỳnh Thị D**, sinh năm 1970; Cháu **Ngô Viết Th**, sinh ngày 03/4/2001; cùng nơi cư trú: Thôn PX A, xã X P, huyện Đ X, tỉnh Phú Yên; có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp cho cháu Ngô Viết Th:* Bà **Huỳnh Thị D**, sinh năm 1970, ông **Ngô Viết B**, sinh năm 1967; là cha mẹ đẻ của cháu Ngô Viết Th; cùng nơi cư trú: Thôn P X A, xã X P, huyện Đ X, tỉnh P Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 11/6/2017, Võ Ngọc G điều khiển xe mô tô biển số 78H2-5933 đi về nhà mình ở thôn P X A, xã X P, huyện Đ X thì gặp Bùi Thị Thiên Tr điều khiển xe mô tô đi bên trái đường theo hướng ngược chiều với Võ Ngọc G. Thấy vậy Võ Ngọc G chạy đến trước đầu xe của Tr và nói “sao không đi bên phải”, Tr nói “tránh ra cho tôi đi” rồi đi về nhà mình. Khoảng 10 phút sau, Tr đến quán bà Huỳnh Thị D để mua cháo vịt, thì gặp vợ Võ Ngọc G là Nguyễn Thị H, nên Tr nói cho H việc Võ Ngọc G chặn xe của Tr. Nghe vậy H đi về nhà gặp Võ Ngọc G hỏi “lúc nãy ông chặn xe của ai”, Võ Ngọc G hỏi lại “tôi chặn xe của ai, ai nói vậy”. H trả lời là “chị Trú nói, có cô D cùng nghe”. Hát vừa nói xong thì Võ Ngọc G dùng tay đánh một cái trúng vùng mặt của H nhưng không gây thương tích, đồng thời kéo H đến quán bà D để hỏi chuyện. Khi đến quán bà D, Võ Ngọc G nói “con chặn xe của ai mà cô nói vậy”, bà D không nói gì. Lúc này Võ Ngọc G cầm một cái ghế bằng gỗ ở gần đó đánh liên tiếp 02 cái trúng vào vùng đầu và tay trái của bà D gây thương tích, tỷ lệ 05%. Thấy mẹ bị đánh, Ngô Viết Th cầm một khúc cây dài 46cm, đường kính 04 cm chạy đến đánh trúng vùng đầu của Võ Ngọc G gây thương tích nhẹ. Võ Ngọc G cầm ghế gỗ đánh vào người của Th, Th đưa tay phải lên đỡ trúng vào ngón út gây thương tích, tỷ lệ 02%. Hchạy đến can ngăn và kéo Võ Ngọc G đi về nhà.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ X, đã tuyên Võ Ngọc G phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; phạt Võ Ngọc G 09 (chín) tháng tù.

Buộc bị cáo Võ Ngọc G bồi thường cho người bị hại Huỳnh Thị D, Ngô Viết Th số tiền 14.072.000đ, đã bồi thường trước 2.490.000đ, phải tiếp tục bồi thường 11.582.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/10/2017 bị cáo Võ Ngọc G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét phần bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên; bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tự nguyện rút kháng cáo phần bồi thường dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu rút kháng cáo phần bồi thường dân sự của bị cáo. Còn phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo - giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 17 tháng 10 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Đ X xét xử sơ thẩm tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HSST đối với bị cáo Võ Ngọc G, ngày 26/10/2017 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại phần bồi thường dân sự. Việc kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Ngọc G tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không mâu thuẫn gì với những người bị hại, nhưng bị cáo đã vô cớ, hung hăng, dùng ghế gỗ cứng, chày đánh bà Huỳnh Thị D gây thương tích, tỷ lệ 05%, đánh cháu Ngô Viết Th gây thương tích, tỷ lệ 02%; tuy thương tích của những người bị hại đều dưới 11% nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm, nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội. Ngoài ra, bị cáo còn phạm tội đối với nhiều người là tình tiết định khung tăng nặng tại điểm c khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, nhưng cấp sơ thẩm không truy tố, xét xử là thiếu sót, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[3] Hành vi của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của những người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – xã hội ở địa phương; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm lại tiếp tục phạm tội, là thuộc trường hợp tái phạm, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng. Do đó Luật sư bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở, nên

không chấp nhận; mà chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Ngọc G rút kháng cáo phần bồi thường dân sự. Xét yêu cầu rút kháng cáo phần bồi thường dân sự của bị cáo Võ Ngọc G là hoàn toàn tự nguyện, không làm xấu đi tình trạng kháng cáo và không liên quan đến phần kháng cáo khác, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần bồi thường dân sự. Phần bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ X có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Võ Ngọc G kháng cáo về phần hình phạt không được chấp nhận và rút kháng cáo phần bồi thường dân sự tại phiên tòa, nên vẫn phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ Điều 342; 343; 356 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Phạt: Bị cáo Võ Ngọc G – 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần bồi thường dân sự. Phần bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ X có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Áp dụng Điều 23; 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Ngọc G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh P Y;
- Cơ quan THAHS huyện Đ X;
- Chi cục THADS huyện Đ X;
- CQCSĐT huyện Đ X;
- VKSND huyện Đ X;
- TAND huyện Đ X;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng

